

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ MỸ  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 213/2020/HS-ST  
Ngày 23-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Văn Thị Hiền.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Nguyễn Thế Phương  
2. Bà Phạm Thị Hiền

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Huỳnh Thanh Trà– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hồng– Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 224/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2020/QĐXXST-HS ngày 08/12/2020 đối với bị cáo

Đào Đức Hoàng N; tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990; Nơi sinh: Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 14, khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Đào Đức S; Sinh năm 1956; Mẹ là bà Lê Thị N, sinh năm 1963; Bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh chị em; Vợ bị cáo là Hồ Hải Y, sinh năm 1994; Bị cáo có 02 con, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giữ từ ngày 25/08/2020, chuyển tạm giam từ ngày 28/08/2020 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Đào Đức S, sinh năm 1956

Địa chỉ: Tổ 15, khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

***Người làm chứng:*** Ông Đỗ Văn L, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 25/08/2020, Đào Đức Hoàng N điều khiển xe mô tô BKS: 72F9-5016 đi đến khu vực ngã tư Trần Long thuộc khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gặp một người đàn ông tên Tùng (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền ma túy đá để sử dụng dần. Tùng đồng ý bán và đưa cho N một bao thuốc lá hiệu Caraven, bên trong có chứa ma túy. N nhận bao thuốc lá bên trong có chứa ma túy từ Tùng và để vào giỏ trước của xe mô tô BKS: 72F9-5016 rồi đi về nhà ở phường K, thành phố B. Đến 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến tổ 5, thôn Đông Hải, xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì bị Công an thị xã Phú Mỹ phối hợp với Công an xã Tân Hải kiểm tra, phát hiện bắt quả tang N đang có hành vi tàng trữ 11 (mười một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt được cất giấu trong vỏ bao thuốc lá hiệu Caraven để trong giỏ trước của xe mô tô BKS: 72F9-5016 mà N đang điều khiển.

Tang vật thu giữ gồm: 11 (mười một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 (một) xe mô tô BKS: 72F9-5016; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen

Tại cơ quan điều tra công an thị xã Phú Mỹ, Đào Đức Hoàng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Kết luận giám định số 419/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 01/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 11 (mười một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng gửi đến giám định có khối lượng là **2,6369 gam**, là ma túy, **loại Methamphetamine**,

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục của Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

*Về vật chứng vụ án:*

- Xe mô tô BKS: 72F9-5016 là tài sản của ông Đào Đức S (sinh năm 1956; HKTT: Tổ 15, khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu), ngày 11/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại Xe mô tô BKS: 72F9-5016 cho ông Đào Đức S.

- 01 phong bì niêm phong màu trắng đề số 419 ngày 01/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen

*Về trách nhiệm dân sự:* Không.

- Tại bản Cáo trạng số: 218/CT- VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Đào Đức Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra, khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Đức Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hành phạt chính: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N từ 02 năm đến 03 năm tù; Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo đang bị tạm giam không có thu nhập nên không đề nghị hình phạt bổ sung.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng đề số 419 ngày 01/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung, màu đen

*Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

*Về trách nhiệm dân sự:* Không

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về điều luật áp dụng và tội danh:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 20 giờ 40 phút ngày 25/08/2020, tại khu thôn Đông Hải, xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đào Đức Hoàng N đang có hành vi tàng trữ trái phép 11 (mười một) gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là **2,6369 gam**, Đào Đức Hoàng N khai nhận số ma túy trên là của N, cất giấu nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân nên vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Với tính chất, mức độ phạm tội như trên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, cha của bị cáo là ông Đào Đức S là bệnh binh đang hưởng trợ cấp hàng tháng tại địa phương, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo hiện không có việc làm, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Không

[7] Đối với người đàn ông tên Tùng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma túy cho N, hiện Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

01 (Một) phong bì niêm phong đề số 419 ngày 01/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

01 (Một) điện thoại di động cũ hiệu Sam Sung, model GT-E1200Y, màu đen, số Imel 356902/08/040509/2 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng tên Tùng để mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Đào Đức Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Đức Hoàng N 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong đề số

419 ngày 01/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động cũ hiệu Sam Sung, model GT-E1200Y, màu đen, số Imel 356902/08/040509/2

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 21/BB-CCTHADS ngày 16/11/2020.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Đức Hoàng N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Văn Thị Hiền**